



**THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI ALGERIA
(KIÊM NHIỆM GAMBIA, MALI, NIGER VÀ SENEGAL)**

Địa chỉ: Villa 30, boulevard du 11 Decembre 1960, El Biar, Alger, Algeria
Điện thoại: +21321946070 ; Fax: +213 21946070
ĐTDD : +213559 50 26 58; Email: dz@moit.gov.vn

**BẢN TIN THỊ TRƯỜNG
ALGERIA, GAMBIA, MALI VÀ SENEGAL**

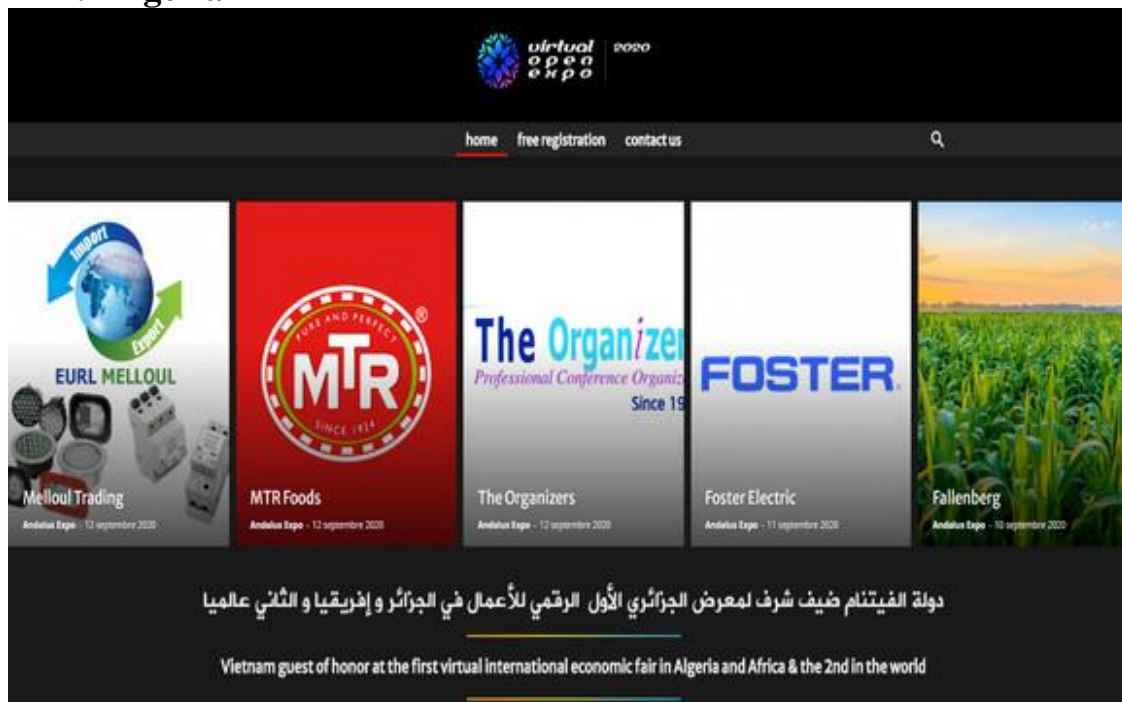
THÁNG 9/2020

Mục lục

| | |
|--|-----------|
| I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG | 3 |
| 1. Algeria..... | 3 |
| - Việt Nam là khách mời danh dự Hội chợ Thương mại và Tiếp thị kỹ thuật số quốc tế trực tuyến tại Algeria..... | 3 |
| - Quốc hội Algeria thông qua Hiệp định thành lập Khu vực tự do mậu dịch lục địa châu Phi | 4 |
| 2. Mali | 5 |
| - Tác động của lệnh cấm vận kinh tế của ECOWAS đối với ngoại thương Mali..... | 5 |
| 3. Senegal | 6 |
| - Tình hình ngoại thương Senegal tháng 7/2020..... | 7 |
| 4. Gambia | 7 |
| - Ngân hàng trung ương Gambia duy trì lãi suất chỉ đạo 10%..... | 7 |
| 5. Niger..... | 7 |
| - Dự án ngân sách chung của Niger cho tài khóa 2021 đã được ấn định ở mức 4 tỷ Euro..... | 7 |
| - Niger thông qua 4 thỏa thuận về tìm vàng và kim loại liên quan..... | 7 |
| II. QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC..... | 8 |
| 1. Algeria..... | 8 |
| - Kim ngạch xuất khẩu sang Algeria 8 tháng đầu năm 2020 | 8 |
| 2. Senegal | 8 |
| - Kim ngạch xuất khẩu sang Senegal 8 tháng đầu năm 2020 | 8 |
| 3. Mali..... | 9 |
| - Một số lưu ý đối với doanh nghiệp Việt Nam đang giao dịch tại Mali..... | 9 |
| III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ VỀ NGÀNH HÀNG | 10 |
| 1. Tác động Covid-19 với hoạt động thương mại điều thô của châu Phi..... | 10 |
| 2. Khu vực Tây Phi cung cấp 7% bột cá thế giới..... | 12 |
| 3. Điểm nét về thị trường hạt tiêu tại Algeria | 13 |
| 4. Sản lượng bông tại Mali sụt giảm đáng kể trong năm 2020..... | 14 |
| IV. CÁC ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH..... | 15 |
| 1. Tra cứu thông tin doanh nghiệp, thuế hải quan tại thị trường Algeria | 15 |
| V. CƠ HỘI KINH DOANH..... | 16 |
| 1. Tại Algeria | 16 |
| a) Tìm nhà sản xuất, xuất khẩu xe lăn và sản phẩm cho người khuyết tật.... | 16 |
| b) Doanh nghiệp Algeria tìm nhà XK mỹ phẩm và nhà NK chà là, đồ uống.. | 16 |
| c) Tìm nhà sản xuất khung, khung cửa thành phần nhựa gỗ (WPC)..... | 17 |
| d) Công ty Algeria tìm nhà xuất khẩu cao su tự nhiên..... | 18 |

I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

1. Algeria



Việt Nam là khách mời danh dự Hội chợ Thương mại và Tiếp thị kỹ thuật số quốc tế trực tuyến

Hội chợ Thương mại và Tiếp thị kỹ thuật số quốc tế trực tuyến đầu tiên ở Algiers diễn ra từ ngày 13/9 đến 27/9/2020 với sự tham gia của đông đảo các doanh nghiệp Algeria và khoảng 15 nhà triển lãm đến từ nước ngoài, trong đó Việt Nam là khách mời danh dự. Về phía Việt Nam có Thương vụ Việt Nam tại Algeria, Tập đoàn Hapro, Tập đoàn An Thái, Công ty Asia Commodities và Dr Seven.

Hội chợ này do Công ty Tổ chức sự kiện, triển lãm và thương mại Andalus (TSEE) tổ chức.

Ngoài khách mời danh dự là Việt Nam, các nhà triển lãm nước ngoài tham dự sự kiện này gồm có Indonesia, Trung Quốc, Jordan, Vương quốc Anh, Mỹ, Ấn Độ, Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE), cùng đông đảo các đại diện từ phía các công ty của Algeria.

Đây là hội chợ đầu tiên thuộc loại hình này ở Algeria và châu Phi.

Ông Abderraouf Mounir Doudi, Giám đốc TSEE, cho biết Hội chợ lần này là một sự khởi đầu, một nơi gặp gỡ lâu dài, ổn định cho các công ty và các doanh nhân trên thế giới.

Nhân dịp này, ông Doudi cũng thông báo về việc tổ chức một Hội chợ thực phẩm trực tuyến quốc tế khác, dự kiến diễn ra từ 1-16/11 tới tại thủ đô Algiers.

Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm, muốn tìm kiếm đối tác hoặc đăng ký tham dự có thể truy cập website: www.andalus-tsee.com.



Quốc hội Algeria thông qua Hiệp định thành lập Khu vực tự do mậu dịch châu Phi

Ngày 24/9/2020, các thành viên Quốc hội Algeria đã nhất trí thông qua dự luật về phê chuẩn Hiệp định thành lập Khu vực tự do mậu dịch lục địa châu Phi (AfCFTA) ký ngày 21/3/2018 tại Kigali (Rwanda). Việc biểu quyết đã diễn ra trong phiên họp toàn thể do ông Slimane Chenine, Chủ tịch Quốc hội chủ trì.

Phát biểu nhân dịp này, ông Rezig, Bộ trưởng Thương mại Algeria khẳng định việc tham gia AfCFTA sẽ cho phép Algeria tận dụng những tiềm năng và cơ hội sẵn có tại lục địa châu Phi.

Ngoài ra, trong khuôn khổ khu vực tự do mậu dịch, các nước thành viên sẽ tiến hành loại bỏ dần dần 90% thuế quan thương mại nội khối trong thời gian 5 năm đối với những nước châu Phi đang phát triển và 10% đối với các nước kém phát triển kể từ tháng 1/2021.

10% dòng thuế còn lại liên quan đến những sản phẩm nhạy cảm trong đó 7% cũng sẽ được tự do hóa dần dần trong vòng 10 năm đối với các nước thành viên đang phát triển và 3% đối với các thành viên kém phát triển. Đây là một lợi thế lớn để bảo vệ các ngành sản xuất trong nước.

Theo Bộ trưởng, 3% thuế quan sẽ không được bãi bỏ, tương đương với 491 dòng thuế.

Hiện nay, khối lượng trao đổi thương mại của Algeria với các nước châu Phi vẫn còn rất thấp, không vượt quá 3% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của nước này. Algeria đứng vị trí thứ 20 trong số các quốc gia trong khu vực xuất khẩu sang châu Phi, chiếm 0,4% tổng giá trị nhập khẩu của lục địa đen. Các giao dịch thương mại này chủ yếu thực hiện với các nước Bắc Phi, thành viên của Khu vực thương mại tự do Ả rập.

Sở dĩ quan hệ thương mại của Algeria với châu Phi còn thấp là do phần lớn các nước không tham gia các cộng đồng kinh tế châu Phi, làm giảm khả năng cạnh tranh của hàng hóa Algeria khi phải chịu mức thuế quan cao từ 45 đến 65%.

Mặc dù có những rào cản, song các nhà xuất khẩu Algeria vẫn quan tâm đến thị trường châu Phi do các sản phẩm Algeria đã thâm nhập vào 24 nước trong khu vực giai đoạn từ 2016 đến 2019. Kim ngạch hai chiều giữa Algeria và các nước châu Phi đã có bước nhảy vọt từ 78 triệu USD năm 2016 lên 830 triệu USD năm 2019 (tăng 964%).

Ông Rezig cho biết thêm, Algeria đã xây dựng một chiến lược quốc gia về xúc tiến xuất khẩu ngoài mặt hàng dầu khí và hội nhập kinh tế với châu Phi nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong nước. Quốc gia Bắc Phi này sẽ được hưởng lợi từ tổng GDP của cả lục địa ước tính 2.500 tỷ USD và một thị trường 3000 tỷ USD.

Về phần mình, chủ nhiệm Ủy ban đối ngoại, Hợp tác và Di cư Quốc hội Algeria khẳng định việc ký hiệp định này giúp các nước châu Phi có vị thế cao hơn khi đàm phán với các cộng đồng kinh tế châu lục khác và tham gia sâu hơn vào nền kinh tế thế giới nhờ những tiềm năng và sự giàu có của châu Phi.

Đối với Algeria, dự án này sẽ tạo điều kiện tăng trưởng kinh tế thực sự, mở ra những viễn cảnh to lớn để trở thành một tác nhân có ảnh hưởng trong các quyết định quốc tế quan trọng và mang tính cốt lõi.

2. Mali



Tác động của lệnh cấm vận kinh tế đối với ngoại thương Mali

Thời gian vừa qua, tình hình chính trị tại Mali có sự biến động mạnh do đảo chính quân sự, lật đổ Tổng thống đương nhiệm, dẫn đến việc Cộng đồng Kinh tế các quốc gia Tây Phi (ECOWAS) áp đặt các biện pháp trừng phạt kinh tế lên nước

này như đóng cửa biên giới, tạm ngừng giao dịch thương mại, cắt đứt các luồng tài chính giữa các thành viên ECOWAS với Mali.

Cộng đồng kinh tế các quốc gia Tây Phi (ECOWAS) gồm 15 nước trong đó Mali là thành viên đã áp đặt lệnh cấm vận và các biện pháp trừng phạt kinh tế đối với Mali ngay sau vụ đảo chính quân sự lật đổ Tổng thống Ibrahima Boubacar Keita tại nước này hôm 18/8/2020. ECOWAS đã tuyên bố đóng cửa biên giới trên bộ, trên không cũng như ngừng mọi giao dịch kinh tế, thương mại và tài chính giữa 14 nước thành viên với Mali, đồng thời kêu gọi các đối tác cũng làm như vậy. Tổ chức này cũng cho biết đã tạm thời loại Mali khỏi các cơ quan hoạch định chính sách của ECOWAS.

Sau quyết định trên, Ngân hàng các quốc gia Tây Phi (BCEAO) đã có thư gửi các ngân hàng, cơ sở tài chính trực thuộc yêu cầu tạm ngừng giao dịch với Mali.

Là một quốc gia nằm sâu trong lục địa và không có biển, 90% hàng công nghiệp chế biến, chế tạo tiêu thụ tại Mali là hàng nhập khẩu phải quá cảnh qua các cảng biển Dakar (của Senegal), Abidjan (Côte d'Ivoire), Cotonou (Benin) và Conakry (CH Guinea). Với các lệnh cấm này, Mali bị cô lập hoàn toàn với phần còn lại của thế giới trong khi nền kinh tế vốn đã bị suy yếu do khủng hoảng an ninh, y tế, giờ có nguy cơ bị tê liệt. Tình hình kinh tế căng thẳng đang đè nặng lên ngân sách quốc gia và gây sức ép lên chính quyền quân sự mới. Mali nằm trong số 25 nước nghèo nhất thế giới với GDP bình quân đầu người năm 2019 là 934 USD. Kinh tế nước này chủ yếu dựa vào xuất khẩu vàng, bông, gia súc và các khoản viện trợ quốc tế. Trên cơ sở đề xuất của Tổng thống Senegal Macky Sall, Mali tiếp tục được mua nhiên liệu, thuốc chữa bệnh, một số nhu yếu phẩm và năng lượng điện từ các nước thành viên ECOWAS.

Lệnh đóng cửa biên giới của ECOWAS không chỉ làm trầm trọng thêm nền kinh tế Mali mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến các nước láng giềng trong đó có Senegal và Côte d'Ivoire. Một ngày sau lệnh cấm, nhiều xe tải chở hàng của Senegal và Mali đã bị kẹt lại ở hai bên biên giới.

Đáp lại lệnh cấm vận của ECOWAS, phe đảo chính đang nắm quyền tại Mali cũng ra lệnh cấm xuất khẩu gia súc (bò và dê) sang các nước thành viên của Cộng đồng kinh tế các quốc gia Tây Phi. Năm 2018, Mali đã xuất khẩu khoảng 420 triệu USD gia súc sang tiểu vùng. Hiện nước này có đàn gia súc lớn thứ hai trong khối ECOWAS.

Ngày 15/9/2020, trong buổi làm việc với các thủ lĩnh quân sự Mali, lãnh đạo các quốc gia ECOWAS đã yêu cầu phía Mali phải thành lập một chính phủ chuyển tiếp do một lãnh đạo dân sự đứng đầu thì các lệnh trừng phạt mới được dỡ bỏ. ECOWAS ra tối hậu thư trong vòng một tuần kể từ 15/9/2020, Mali phải có một tổng thống dân sự lâm thời và một thủ tướng.

Ngày 16/9, chính quyền quân sự Mali cho biết đã bắt đầu tiến trình bầu tổng thống lâm thời theo yêu cầu của ECOWAS nhưng có thể là dân sự hoặc quân sự.

3. Senegal

Tình hình ngoại thương Senegal tháng 7/2020

Theo Hải quan Senegal, trong tháng 7, kim ngạch xuất khẩu của quốc gia Tây Phi này đã đạt 304 triệu USD, tăng 8,3% so với tháng trước đó. Các sản phẩm có kim ngạch tăng gồm vàng không phải tiền tệ (95,5 triệu USD), cá biển tươi (32,5 triệu USD), sản phẩm dầu lửa (18 triệu USD), Titan (12,3 triệu USD) và xi măng thủy lực (11,1 triệu USD).

Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm gồm Axít photpho-rích (-60,7 %). Những khách hàng chính của Senegal là Thụy Sĩ (15,1 %), Australia (15,0 %), Mali (9,5 %), Ấn Độ (7,0 %) và Côte d'Ivoire (5,0 %).

Về nhập khẩu, trong tháng 7, kim ngạch của Senegal chỉ đạt 590 triệu USD giảm 0,7% so với tháng trước đó. Nguyên nhân là do Senegal giảm mua gạo (-61%), dầu thô (-27,8%), sản phẩm dầu thành phẩm (-24,9%) và các máy móc khác (-11,2%). Tuy nhiên, một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu tăng là đường thô và đường tinh luyện (đạt 20 triệu USD) và dược phẩm (+47,4%). Các nước cung cấp hàng hóa chính cho Senegal là Pháp (17,1 %), Trung Quốc (10,0 %), Nigeria (6,9 %), Braxin (5,0 %) và Nga (3,7 %).

4. Gambia

Ngân hàng trung ương Gambia duy trì lãi suất chỉ đạo 10%

Ngày 27/8/2020, Ngân hàng trung ương Gambia cho biết tăng trưởng kinh tế nước này dự báo là -1,2% trong năm 2020 do ảnh hưởng của Covid-19 sau khi tăng trưởng 6,2% năm 2019. Ngoài ra, lạm phát giảm xuống mức 4,8% trong tháng 7/2020 so với cùng kỳ năm 2019 (7,3%). Thâm hụt cán cân vãng lai trong 6 tháng đầu năm là 62,9 triệu USD, chiếm 3,5% GDP (cùng kỳ năm trước là 1,4%). Dự trữ ngoại hối tính đến cuối tháng 6/2020 là 306 triệu USD tương đương 5 tháng nhập khẩu. Tỷ lệ thanh khoản trong lĩnh vực ngân hàng là 93,5% và tỷ lệ nợ khó đòi là 4,5%. Căn cứ vào các yếu tố trên, Ngân hàng trung ương Gambia quyết định duy trì lãi suất chỉ đạo không thay đổi ở mức 10%.

5. Niger

Dự án ngân sách chung của Niger cho tài khóa 2021 đã được ấn định ở mức 4 tỷ Euro

Ngày 16/9/2020, Chính phủ Niger đã thông qua dự thảo luật tài chính năm 2020 với tổng số tiền trên 4 tỷ euro, tăng 9% so với năm 2020. Các khoản chi chính gồm tổ chức tổng tuyển cử năm 2021 và thành lập chính quyền mới, kiểm soát đại dịch Covid-19 và phục hồi các hoạt động kinh tế, tăng cường ổn định chính trị-xã hội, an ninh và tiếp tục thực hiện Sáng kiến “Người Niger nuôi nấng Niger” và xây dựng đập Kandadji. Dự án luật sẽ được trình lên Quốc hội để thông qua.

Thông qua 4 thỏa thuận về tìm vàng và kim loại liên quan

4 thỏa thuận tìm vàng và các kim loại liên quan tại tỉnh Bilma giữa Nhà nước Niger và các công ty Groupe Planete d'Afrique (2 thỏa thuận), SOMAF (1) và Africa Investment(1) đã được Hội đồng Bộ trưởng nước này thông qua ngày

4/9/2020. Ba doanh nghiệp này cam kết đầu tư tổng số tiền tối thiểu là 11 triệu USD trong thời gian 3 năm sau khi ký các thỏa thuận trên.

II. QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC

1. Algeria

Kim ngạch xuất khẩu sang Algeria 8 tháng đầu năm 2020

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong 8 tháng đầu năm 2020, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Algeria đạt 105,88 triệu USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm trước do đại dịch Covid-19 kéo dài và những biện pháp hạn chế nhập khẩu của nước này. Hầu hết các mặt hàng xuất khẩu đều giảm trừ hạt tiêu. Cà phê vẫn là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, đạt 72,6 triệu USD (-3,7%), chiếm 68% tổng giá trị xuất khẩu sang thị trường này. Tiếp đến là kim loại thường và sản phẩm, kim ngạch 7,9 triệu USD (-30,8%), thủy sản 3 triệu USD (-52%), sản phẩm hóa chất 2,8 triệu USD (-24,6%), hạt tiêu 1,68 triệu USD (+56%),...

| Thị trường Algeria | Tổng kim ngạch (USD) | Tăng/giảm (%) |
|----------------------------------|-----------------------------|----------------------|
| Tên mặt hàng | 105.889.345 | -13,9 |
| Hàng thủy sản | 3.055.222 | -52,2 |
| Cà phê | 72.604.681 | -3,7 |
| Hạt tiêu | 1.687.717 | 56,5 |
| Gạo | 224.725 | -90,7 |
| Sản phẩm hóa chất | 2.830.051 | -24,6 |
| Kim loại thường khác và sản phẩm | 7.893.034 | -30,8 |
| Điện thoại các loại và linh kiện | 20.612 | -99,8 |

Nguồn : Tổng cục Hải quan Việt Nam



2. Senegal

Kim ngạch xuất khẩu sang Senegal 8 tháng đầu năm 2020

8 tháng đầu năm nay, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Senegal đạt 28,61 triệu USD, tăng 44,2% so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng có kim

ngạch tăng mạnh là gạo đạt 14,98 triệu USD (tăng 255,3%), bánh kẹo, các sản phẩm từ ngũ cốc, 2,3 triệu USD (+17,7%), hàng rau quả 780.651 USD (+28,1%). Nguyên nhân là do Senegal tăng cường mua gạo trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, đặc biệt trong 6 tháng đầu năm. Tuy nhiên, kể từ tháng 7, xuất khẩu gạo sang thị trường này đã giảm do Senegal đã mua đủ lượng gạo dự trữ.

| Thị trường Senegal | Tổng kim ngạch (USD) | Tăng/giảm (%) |
|-------------------------------------|-----------------------------|----------------------|
| Tên mặt hàng | 28.611.152 | 44,2 |
| Hàng thủy sản | 502.744 | -24,0 |
| Hàng rau quả | 780.651 | 28,1 |
| Hạt tiêu | 3.839.170 | -25,4 |
| Gạo | 14.980.503 | 255,3 |
| Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc | 2.318.133 | 17,7 |
| Hàng dệt, may | 493.026 | -43,9 |
| Phương tiện vận tải và phụ tùng | 32.020 | -78,5 |

Nguồn : Tổng cục Hải quan Việt Nam

3. Mali

Quan hệ thương mại Việt Nam-Mali

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, năm 2019, kim ngạch xuất khẩu của nước ta sang Mali đạt 38,9 triệu USD, tăng gần 11 lần so với năm 2018 với các mặt hàng xuất khẩu chính gồm dầu thô (27 triệu USD), xi măng (10,5 triệu USD), hải sản, hạt tiêu, gạo, sản phẩm chất dẻo... Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ thị trường này đạt 28,49 triệu USD, tăng 24% so với năm 2018. Các mặt hàng nhập khẩu chính gồm bông các loại (chiếm tới 28 triệu USD), hạt điều, đồng, máy vi tính, sản phẩm sắt thép...

Năm 2020, trước tình hình dịch bệnh Covid-19, bất ổn chính trị tại Mali, đặc biệt là việc các nước láng giềng đóng cửa biên giới và Ngân hàng Trung ương các quốc gia Tây Phi phong tỏa giao dịch với quốc gia này, dự báo trao đổi thương mại giữa Việt Nam và Mali sẽ giảm sút do trở ngại trong việc đưa hàng vào/ra khỏi Mali và khó khăn thanh toán tiền hàng từ lệnh cấm vận.

Một số lưu ý đối với doanh nghiệp Việt Nam đang giao dịch tại thị trường này

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 và lệnh cấm vận của Cộng đồng kinh tế các quốc gia Tây Phi (ECOWAS) vẫn duy trì đối với Mali, doanh nghiệp Việt Nam cần bám sát diễn biến tình hình chính trị, những thay đổi về chính sách kinh tế của nước này và thận trọng trong giao dịch. Hiện tại, đã xảy ra một số vấn đề như hàng đến cảng chậm hơn so với thời hạn do đại dịch, hàng hóa không thể vào Mali do các nước láng giềng có cảng biển đóng cửa biên giới trên bộ với nước này, hoặc nhà nhập khẩu không thể thanh toán từ ngân hàng tại Mali do bị phong tỏa giao dịch quốc tế. Đây là những trường hợp bất khả kháng mà doanh nghiệp cần tính đến khi giao dịch với Mali trong thời điểm này. Đặc biệt, cần tìm hiểu rõ đối tác để tránh các rủi ro thương mại. Về phương thức thanh toán xuất khẩu,

doanh nghiệp nên yêu cầu khách hàng đặt cọc 40-50% giá trị đơn hàng hoặc sử dụng thư tín dụng (L/C) không hủy ngang có xác nhận của một ngân hàng uy tín của châu Âu hoặc châu Mỹ.

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ VỀ NGÀNH HÀNG



1. Tác động Covid-19 với hoạt động thương mại điều thô của châu Phi

Năm 2019, Việt Nam đã nhập khẩu gần 1,6 triệu tấn điều thô, cộng với sản lượng trong nước khoảng 400.000 tấn, trong khi sản lượng điều thô toàn cầu khoảng 4 triệu tấn/năm, như vậy, riêng nước ta đã sử dụng đến 50% tổng sản lượng điều thô thế giới. Lượng nhân điều xuất khẩu của Việt Nam cũng chiếm từ 70 đến 80% trong tổng sản lượng điều nhân cung cấp cho thế giới. Châu Phi, đặc biệt là các nước Tây Phi từ lâu là khu vực cung cấp nguồn nguyên liệu điều thô quan trọng nhất cho Việt Nam.

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, năm 2019, kim ngạch nhập khẩu điều thô của Việt Nam từ châu Phi đạt 1,64 tỷ USD, tăng 6,2% so với năm 2018. Các nước cung cấp chính là Bờ Biển Ngà (Côte d'Ivoire), kim ngạch 642 triệu USD, Ghana 260 triệu USD, Tanzania 200 triệu USD, Nigeria 194 triệu USD, Guinea 94 triệu USD, Burkina Faso 77,4 triệu USD, Benin 51,6 triệu USD, Togo 45 triệu USD, Senegal 28,8 triệu USD, Mozambique 28,3 triệu USD, Gambia 18,2 triệu USD...

Nếu như trước đây các giao dịch mua bán điều thô vẫn chủ yếu thông qua môi giới điều của Ấn Độ, Singapore thì nay nhiều doanh nghiệp chế biến điều Việt Nam đã bắt đầu nhập khẩu trực tiếp từ các nhà cung cấp điều của châu Phi. Việc mua hàng trực tiếp đã giúp doanh nghiệp của ta giảm bớt được các chi phí trung gian, gia tăng lợi nhuận. Mặc dù vậy, trong quá trình giao dịch, đã phát sinh một số vấn đề như các ngân hàng thương mại Việt Nam và châu Phi còn ít thiết lập quan hệ đại lý điều này gây khó khăn trong việc mở L/C, tăng chi phí ngân hàng trung gian và kéo dài thời gian thanh toán. Một số doanh nghiệp của châu Phi còn thiếu tôn trọng hợp đồng đã ký và khi tranh chấp xảy ra rất khó xử lý. Mặt khác, tình hình chính trị bất ổn, và đặc biệt là dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, dẫn đến nguồn cung không được bảo đảm.

Thị trường điều sẽ bị khủng hoảng về nguồn cung năm 2020?

Ngày 10/6 vừa qua, Liên minh điều châu Phi (ACA) đã tổ chức Hội thảo trực tuyến về tác động của đại dịch Covid-19 đối với thị trường điều thế giới. Đối với điều thô, Covid-19 không ảnh hưởng đến lượng cầu cũng như sản xuất điều mà ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng. Mối quan hệ giữa cung và cầu trở nên căng thẳng và liệu có gây ra cuộc khủng hoảng về cầu? Ông Jim Fitzpatrick, chuyên gia cao cấp về điều đã có những ý kiến về vấn đề này.

Nhu cầu về nhân điều vẫn giữ ổn định và tăng trong thời kỳ dịch bệnh những tháng áp dụng cách li tại châu Âu và châu Mỹ, hai thị trường chiếm khoảng 37% tổng cầu thế giới. Nhập khẩu nhân điều đã tăng kỷ lục từ tháng 1 đến tháng 6/2020. Việc tăng nhập khẩu này ngoài lý do tích trữ phòng dịch bệnh thì còn phản ánh xu hướng tiếp diễn từ 3 năm nay.

Nếu nhìn từ góc độ Việt Nam, nước chế biến điều hàng đầu thế giới (chiếm khoảng 80% khối lượng điều quốc tế) thì xuất khẩu điều nhân từ tháng 1 đến tháng 4/2020 đã tăng trên 58% so với cùng kỳ năm 2019. Xuất khẩu giữ ổn định gần như trên toàn bộ thị trường, kể cả sang Italia, nơi bị tác động rất mạnh bởi Covid-19. Chỉ có 02 trường hợp ngoại lệ là Tây Ban Nha và Trung Quốc, xuất khẩu giảm. Là thị trường xuất khẩu lớn thứ ba của Việt Nam sau Mỹ và EU, Trung Quốc sau khi ngừng nhập khẩu trong thời gian cách li dường như bắt đầu nhập khẩu trở lại để bù đắp lượng điều thiếu hụt.

Việt Nam sẽ nhập tối thiểu 946.000 tấn điều thô năm 2020

Ông Jim Fitzpatrick dự đoán, cầu về điều nhân sẽ tiếp tục giữ ở mức cao năm 2020, do vậy nhu cầu nhập khẩu điều thô của Việt Nam sẽ vẫn cao. Nếu xu hướng diễn ra như năm 2019 thì Việt Nam sẽ nhập khẩu 946 000 tấn điều thô vào năm 2020 và sản xuất được 400 000 tấn (chưa kể nguồn dự trữ 205.000 tấn tính đến 1/6/2020). Giả sử cầu tiếp tục tăng trong 6 tháng đầu năm, tức là trên 15% thì nửa cuối năm, nhu cầu có thể lên đến 1 255 007 tấn.

Ngược lại, tại Ấn Độ, tình hình sẽ khó khăn hơn. Về vấn đề y tế, đại dịch sẽ còn kéo dài và những biện pháp giãn cách xã hội đang gây cản trở hoạt động của các nhà máy chế biến. Nhu cầu về nhập khẩu điều thô sẽ thấp hơn năm 2019 nhưng vẫn chiếm từ 427 000 đến 564 000 tấn theo kịch bản giảm 20% - 30% về cầu và sản xuất giảm 15%.

Nguồn cung điều thô khu vực Tây Phi sẽ không đủ

Tính chung, tổng nhu cầu nhập khẩu điều thô của hai quốc gia chế biến hàng đầu thế giới nói trên đã chiếm từ 1,4 đến 1,8 triệu tấn vào năm 2020. Vậy mà đại dịch Covid-19 lại gây ra cuộc khủng hoảng về chuỗi cung ứng, đặc biệt tại khu vực Tây Phi nơi gặp rất nhiều khó khăn trong khâu vận chuyển điều thô từ nơi sản xuất đến cảng biển. Chẳng hạn tại Mali, Covid-19 đã ảnh hưởng đến xuất khẩu với lượng hàng chuyển đi tính đến ngày 4/6 thấp hơn 10 000 tấn so với cùng kỳ 2019, đồng thời tác động đến khâu chế biến do toàn bộ các nhà máy vẫn phải đóng cửa. Tại Senegal, việc thu hoạch điều đã bắt đầu được 2 tháng song rất chậm trễ vì lý do dịch bệnh. Đã xuất hiện một số người mua ở đó nhưng lại không có mặt người bán. Tương tự tại Nigeria, việc cách li người dân diễn ra từ cuối tháng

3 đúng vào thời điểm thu hoạch và xuất khẩu điều. Mặc dù các cảng biển vẫn mở song việc đi lại trong nước bị hạn chế. Tại Bờ Biển Ngà, nước sản xuất điều thô số 1 thế giới, mới chỉ có 270 000 tấn điều thô được xuất khẩu, còn khoảng 300-400 000 tấn, trong đó 150 000 tấn vẫn nằm trong tay người sản xuất. Tại Guinea Bissau, năm nay được mùa điều với sản lượng khoảng 200 000 tấn song hoạt động thu hoạch, vận chuyển... rất chậm trong khi mùa mưa đang đến gần.

Tổng lượng điều thô tại Tây Phi vào khoảng 650 000 đến 890 000 tấn, số lượng này không đủ so với nhu cầu của Ấn Độ và Việt Nam ngay cả trong trường hợp diễn ra kịch bản xấu nhất là tiêu thụ điều nhân giảm. Một cuộc khủng hoảng nguồn cung đang hiện hữu. Mặc dù căng thẳng nguồn cung nhưng giá điều thô lại tương đối ổn định. Ngược lại, giá điều nhân lại thấp, khoảng 2,8 USD/500 gr không giúp nhà chế biến, xuất khẩu thu lời. Hiện nay, chỉ những nhà máy chế biến lớn là hoạt động và có đủ lượng hàng dự trữ từ Việt Nam và Campuchia. Những lô điều đầu tiên từ Tây Phi đến Việt Nam vào tháng 5/2020, giảm 27% về lượng so với cùng kỳ năm 2019.

Bên cạnh khủng hoảng do Covid-19 gây ra, Jim Fitzpatrick cho rằng một số thách thức trong chuỗi cung ứng vẫn là vấn đề truy xuất nguồn gốc, môi trường, tính minh bạch và chất lượng. Ngoài ra cũng phải tính thêm yếu tố nữa là người tiêu dùng thích những sản phẩm chế biến tại nơi sản xuất hơn. «Tình hình hiện nay có thể sẽ khác nếu 50% điều thô sản xuất tại Tây Phi được chế biến ngay ở khu vực này» ông Jim Fitzpatrick khẳng định.

Thiếu người mua châu Á, người dân trồng điều gặp khó khăn

Những nhà sản xuất điều châu Phi đã bắt đầu vụ thu hoạch năm 2020 được 2 tháng nhưng các thương nhân châu Á vẫn vắng mặt do Covid-19. Vì vậy, việc thu hoạch điều diễn ra chậm chạp. Tại một số nước Tây Phi xuất hiện vấn đề các nhà đầu cơ bắt chẹt nông dân trồng điều.

Ở Bờ Biển Ngà, 250.000 nông dân sống nhờ cây điều. Đối với vụ mùa 2020, Nhà nước đã ấn định mức giá tối thiểu là 400 francs CFA/kg nhưng sẽ rất khó tìm được người mua với giá đó vào thời điểm hiện nay. Giá bán thực tế có thể chỉ 300 FCFA.

Còn tại Guinea Bissau, Nhà nước ấn định mức giá tham chiếu là 375 francs CFA/kilo. Điều gần như là cây trồng độc canh ở quốc gia Tây Phi này. Người dân không có thu nhập nào khác ngoài bán quả điều. Một vụ mùa không bán được có nguy cơ đẩy một số vùng ở Guinea Bissau lâm vào nạn đói.

2. Khu vực Tây Phi cung cấp 7% bột cá thế giới

Theo báo cáo của Tổ chức Changing Markets của Hà Lan, bột cá và dầu cá (fishmeal and fish oil/FMFO) chủ yếu được sử dụng trong thức ăn của ngành nuôi trồng thủy sản và nông nghiệp. Các nước Tây Phi sản xuất 7% bột cá trên thế giới.



Cụ thể, gần 1/5 các mẻ đánh bắt cá biển trong tự nhiên trên thế giới hàng năm được sử dụng vào mục đích này. Khoảng 1/3 bột cá và dầu cá dành cho lĩnh vực nông nghiệp (5 % cho chăn nuôi gà và 23 % cho lợn), nhưng nuôi trồng thủy sản đang trở thành ngành sử dụng ngày càng nhiều cá vụn (dùng làm thức ăn động vật hơn là cho con người tiêu thụ trực tiếp). Năm 2016, 69% sản lượng bột cá và 75% dầu cá đã được dùng trong ngành nuôi trồng thủy hải sản.

Nuôi trồng thủy hải sản Trung Quốc và các hoạt động hướng tới xuất khẩu như nuôi cá hồi ở Na Uy và Scotland, nuôi tôm ở châu Á là những khách hàng chính của nhóm sản phẩm này.

Cơ quan thống kê Comtrade của Liên hiệp quốc cho biết, năm 2016, khu vực Tây Phi sản xuất 7% bột cá trên thế giới. Một số nước đã tăng sản lượng FMFO, trong đó tại Mauritania, một nửa sản lượng cá đánh bắt được dùng để sản xuất bột cá (phải mất 5kg cá mới cho ra 1 kg bột cá).

Trong những năm qua, tại Senegal cũng có 45 nhà máy bột cá được xây dựng dọc theo bờ biển Tây Phi giữa Senegal và Mauritania. Nhiều nhà máy trong số này chuyên chế biến cá biển thành bột cá phục vụ thị trường Trung Quốc.

Năm 2019, doanh nghiệp Việt Nam đã nhập khẩu thức ăn gia súc và nguyên liệu (trong đó có bột cá) từ châu Phi với tổng kim ngạch 66,2 triệu USD, trong đó từ Gambia 8,6 triệu USD, Senegal 6,2 triệu USD, Mauritania 6,1 triệu USD...

3. Điểm nét về thị trường hạt tiêu tại Algeria

Algeria có nhu cầu nhập khẩu gia vị, đặc biệt là hạt tiêu do nước này không sản xuất được. Năm 2018, kim ngạch nhập khẩu hạt tiêu của Algeria vào khoảng 30 triệu USD.

Năm 2019, xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Algeria chỉ đạt 992 tấn, kim ngạch 2,16 triệu USD, nguyên nhân do giá bán giảm và tình trạng bỏ không lấy hàng tại cảng đến của nhà nhập khẩu Algeria.

Do Algeria chưa phải thành viên WTO nên thuế nhập khẩu hạt tiêu hạt vào nước này khá cao, tổng thuế và phí là 81% bao gồm cả VAT (19%).

Trên thị trường, hạt tiêu của Việt Nam cũng phải cạnh tranh gay gắt với hàng của các nước Ấn Độ và Pakistan. Năm 2020, xuất khẩu hạt tiêu có dấu hiệu

phục hồi, đặc biệt hạt tiêu không nằm trong danh mục hàng phải chịu thuế phòng vệ bổ sung.

4. Sản lượng bông tại Mali sụt giảm đáng kể trong năm 2020



Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ, năm nay, những người trồng bông tại Mali đã quay lưng lại với cây trồng này do giá bán thấp trong khi chi phí phân bón tăng cao. Diện tích trồng bông có thể chỉ còn 170 000 ha trong niên vụ 2020/21 trong khi vụ trước con số này là 735 000 ha, tức là giảm hơn 4 lần. Hậu quả là sản lượng bông có thể sụt giảm 77%, chỉ đạt 310 000 kiện (1 kiện có trọng lượng khoảng 450 kg) trong khi mùa vụ 2019/2020, sản lượng lên tới 1,35 triệu kiện.

Nông dân, đặc biệt là ở các vùng Koutiala và Sikasso đã bỏ trồng bông để quay sang trồng các loại cây khác như kê, lúa miến, ngô, đậu tương...

Mặt khác, xuất khẩu bông của Mali cũng đã giảm 52% niên vụ 2019/20 do cầu thế giới sụt giảm vì đại dịch Covid-19 làm cho lượng bông dự trữ ước tính lên tới 461 000 kiện. Dự báo, mùa vụ 2020/2021, xuất khẩu sẽ phục hồi song cũng chỉ đạt 300 000 kiện, tức là giảm khoảng 66%.

Mali là quốc gia phụ thuộc vào xuất khẩu một số loại nông sản, nhất là bông. Bông được trồng trên diện tích 740.000 ha, nuôi sống hơn 3 triệu người. Sản lượng bông của Mali lên tới 700.000 tấn/năm (1,36 triệu bao) trong đó gần như toàn bộ dành cho xuất khẩu (1,33 triệu bao). Công ty Phát triển bông, sợi Mali (CMDT) là công ty Nhà nước thành lập năm 1974 để quản lý ngành bông. CMDT phụ trách việc tổ chức sản xuất và kinh doanh bông trên toàn lãnh thổ Mali.

Ngoài đại dịch Covid-19 thì Mali hiện nay còn chịu cấm vận của Cộng đồng kinh tế các quốc gia Tây Phi (ECOWAS) sau khi xảy ra cuộc đảo chính tại nước này hồi tháng trước. ECOWAS đã tuyên bố đóng cửa biên giới trên bộ, trên không cũng như ngừng mọi giao dịch kinh tế, thương mại và tài chính giữa 14 nước thành viên với Mali, đồng thời kêu gọi các đối tác cũng làm như vậy. Tổ chức này

cũng cho biết đã tạm thời loại Mali khỏi các cơ quan hoạch định chính sách của ECOWAS.

Sau quyết định trên, Ngân hàng các quốc gia Tây Phi (BCEAO) đã có thư gửi các ngân hàng, cơ sở tài chính trực thuộc yêu cầu tạm ngừng giao dịch với Mali.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, năm 2019, kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Mali đạt 28,49 triệu USD, trong đó bông chiếm tới 28 triệu USD.

IV. CÁC ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH

Tra cứu thông tin doanh nghiệp, thuế hải quan tại thị trường Algeria



Thương vụ Việt Nam tại Algeria giới thiệu cách tra cứu thông tin của các doanh nghiệp và thuế hải quan tại Algeria cụ thể như sau:

a/ Danh bạ hơn 18.000 doanh nghiệp sở tại trên website của Phòng Thương mại và Công nghiệp Algeria (<http://elmouchir.caci.dz/>) để các công ty trong nước quan tâm tham khảo.

Tùy theo thông tin sẵn có mà công ty có thể điền để tra cứu đối tác Algeria trên đường links sau:

<http://elmouchir.caci.dz/?fbclid=IwAR22m6qSfWsSR70IpRGOTtCiRlCgsapWI003QJFnjF1Esl0s4VdcOSAycw>.

Bước 1: Điền tên doanh nghiệp cần tìm kiếm (mots-clés); Bước 2: Lĩnh vực hoạt động (secteur d'activité); Bước 3: Tên thành phố (ville); Bước 4: Bấm tìm kiếm (trouver).

b/ Tra cứu khoảng 200.000 doanh nghiệp Algeria trên website <https://www.adresse-algerie.com/>

c/ Tra cứu online các mặt hàng, mã HS, thuế quan nhập khẩu vào Algeria trên website của Tổng cục Hải quan Algeria theo đường link sau:

https://douane.gov.dz/spip.php?page=tarif_douanier

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu của nước ta sang Algeria năm 2019 đạt 187 triệu USD. Các mặt hàng xuất khẩu chính là cà phê đạt 110,65 triệu USD, nhôm 16,11 triệu USD, thủy sản 10,99 triệu USD, điện thoại di động và linh kiện 8,2 triệu USD, gạo 6,2 triệu USD, hóa chất 5,2 triệu USD, máy giặt 4,6 triệu USD, hàng rau quả 3,2 triệu USD, hạt điều 2,9 triệu USD, sợi các loại 2,5 triệu USD, hạt tiêu 2,1 triệu USD, vải 1,9 triệu USD, linh kiện ô tô dưới 12 chỗ 1,7 triệu USD, quế 1,5 triệu USD, sản phẩm gỗ 1,3 triệu USD, máy khâu 1 triệu USD...

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Algeria năm 2019 đạt 3,24 triệu USD. Các mặt hàng nhập khẩu chính gồm chân gà 1 triệu USD, giấy phế liệu 152.579 USD, gỗ và sản phẩm gỗ 129.229 USD, thức ăn gia súc và nguyên liệu 97.422 USD, cây (quả) minh quyết...

V. CƠ HỘI KINH DOANH

Tại Algeria

a) **Tìm nhà sản xuất, xuất khẩu xe lăn và sản phẩm cho người khuyết tật**



Công ty Algeria cần tìm nhà sản xuất, xuất khẩu xe lăn, ghế và sản phẩm cho người khuyết tật.

Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm có thể gửi hồ sơ (địa chỉ, catalogue) tới Thương vụ Việt Nam tại Algeria theo email dz@moit.gov.vn.

b) **Doanh nghiệp Algeria nhà XK mỹ phẩm và nhà NK chà là, đồ uống**



- Khách hàng mua các sản phẩm chà là, đồ uống của Algeria.
- Công ty xuất khẩu mỹ phẩm, cụ thể là nguyên liệu nước thơm Cologne, bột Talc thơm và nguyên liệu sản xuất dầu gội đầu trẻ em, chai và nút bằng nhựa Pet (Polyethylene terephthalate).

Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm có thể gửi hồ sơ (địa chỉ, catalogue) tới Thương vụ Việt Nam tại Algeria theo email dz@moit.gov.vn.

c) Tìm nhà sản xuất khung, khung cửa thành phần nhựa gỗ (WPC)

Khách hàng Algeria cần tìm nhà sản xuất khung, khung cửa thành phần nhựa gỗ (WPC).

Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm có thể gửi hồ sơ (địa chỉ, catalogue) tới Thương vụ Việt Nam tại Algeria theo email dz@moit.gov.vn.



d) Công ty Algeria tìm nhà xuất khẩu cao su tự nhiên

Công ty Algeria chuyên chế biến cao su, sản xuất linh kiện kỹ thuật, đế giày, chống sốc cho tàu thủy... có nhu cầu nhập khẩu cao su tự nhiên loại RSS1 và RSS3.

Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm có thể gửi hồ sơ (địa chỉ, catalogue) tới Thương vụ Việt Nam tại Algeria theo email dz@moit.gov.vn.

Thông tin chi tiết, xin liên hệ:

Thương vụ Việt Nam tại Algeria kiêm nhiệm Gambia, Mali, Niger và Senegal.

Tham tán Thương mại: Hoàng Đức Nhuận

Địa chỉ: Villa 30, boulevard du 11 Decembre 1960, El Biar, Alger

Điện thoại: +21321946070 ; Fax: +213 21946070

ĐTDD : +213559 50 26 58 ; Email: dz@moit.gov.vn